TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 556/2023/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 14 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 59, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 524/2023/TLST-HNGĐ ngày 06/9/2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Anh Đ.T.L, sinh năm 1983;

- Chị C.T.G, sinh năm 1987;

HKTT: Tổ dân phố số 1, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;

Nơi cư trú: Tổ dân phố số 2, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Anh Đ.T.L và chị C.T.G kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 04/01/2012 tại Ủy ban nhân dân xã Nam Cường, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định theo Giấy chứng nhận kết hôn số xx/2012. Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Anh Đ.T.L và chị C.T.G yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ba Đình công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 06/9/2023 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Về con chung: Anh Đ.T.L và chị C.T.G có 02 con chung là cháu Đ.H.D, sinh ngày 03/01/2013 và cháu Đ.Q.T, sinh ngày 07/6/2015. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận thống nhất như sau: Anh L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đ.H.D.

Chị G trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đ.Q.T. Hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

[4]. Về tài sản chung: Anh Đ.T.L và chị C.T.G tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí tòa án: Anh Đ.T.L tự nguyện chịu toàn bộ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Đ.T.L và chị C.T.G.

- Về con chung: Anh Đ.T.L và chị C.T.G có 02 con chung là cháu Đ.H.D, sinh ngày 03/01/2013 và cháu Đ.Q.T, sinh ngày 07/6/2015. Giao cháu Đ.H.D cho anh Đ.T.L trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cháu Đ.Q.T cho chị C.T.G trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Anh Đ.T.L và chị C.T.G có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đ.T.L chịu toàn bộ 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số 0008159 ngày 28/8/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Ba Đình;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Chi cục THA DS quận Ba Đình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ

Đặng Thu Phương